

Điều chỉnh nội dung dạy học lớp 1

Phụ lục 1.

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG DẠY HỌC ĐỐI VỚI LỚP 1 VÀ LỚP 2

(Kèm theo Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)

Giảm tải chương trình môn Tiếng Việt lớp 1

TT	Chương trình môn học		Hướng dẫn thực hiện nội dung dạy học trong điều kiện ứng phó với dịch Covid-19	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Yêu cầu cần đạt		
1	ĐỌC			Căn cứ vào trình độ HS, GV chủ động phân phối nội dung, thời lượng dạy học môn Tiếng Việt, đảm bảo HS đạt được các yêu cầu cần đạt môn Tiếng Việt
	Kỹ thuật đọc	Nhận biết được bìa sách và tên sách	GV tích hợp vào hoạt động giới thiệu các bài học.	
2	VIẾT			lớp 1 một cách chắc
	Kỹ thuật viết	Viết đúng chữ viết thường, chữ số (từ 0 đến 9)	GV hướng dẫn kỹ quy trình viết chữ với các hình thức đa dạng, phong phú để HS ghi nhớ cách viết, phối hợp với phụ huynh HS để hỗ trợ HS luyện viết.	
		Biết viết chữ hoa	GV hướng dẫn HS tô chữ hoa, phối hợp với phụ huynh HS để hỗ trợ HS tô chữ hoa.	
		Viết đúng chính tả đoạn thơ, đoạn văn có độ dài khoảng 30 – 35 chữ theo các hình thức nhìn - viết (tập chép), nghe - viết.	Đối với loại bài chính tả nghe - viết, GV có thể phối hợp với phụ huynh HS để hỗ trợ HS luyện viết chính tả.	

3	NÓI VÀ NGHE			chấn, không để tình trạng HS không biết đọc, không biết
	Nói	- Nói rõ ràng, thành câu. Biết nhìn và người nghe khi nói. - Đặt được câu hỏi đơn giản	GV tích hợp rèn luyện cho HS thông qua các hoạt động học tập để dành thời gian cho việc	

		và trả lời đúng vào nội dung câu hỏi. - Nói và đáp lại được lời chào hỏi, xin phép, cảm ơn, xin lỗi phù hợp với đối tượng người nghe.	luyện tập kĩ năng đọc, viết.	viết tiếng Việt khi lên lớp 2.
	Nghe	– Có thói quen và thái độ chú ý nghe người khác nói (nhìn vào người nói, có tư thế nghe phù hợp). Đặt một vài câu hỏi để hỏi lại những điều chưa rõ. – Nghe hiểu các thông báo, hướng dẫn, yêu cầu, nội quy trong lớp học.	GV tích hợp rèn luyện cho HS thông qua các hoạt động học tập để dành thời gian cho việc luyện tập kĩ năng đọc, viết.	
	Nói nghe tương tác	– Biết đưa tay xin phát biểu, chờ đến lượt được phát biểu. – Biết trao đổi trong nhóm để chia sẻ những ý nghĩ và thông tin đơn giản.	GV tích hợp rèn luyện cho HS thông qua các hoạt động học tập để dành thời gian cho việc luyện tập kĩ năng đọc, viết.	

Giảm tải chương trình môn Toán lớp 1

TT	Chương trình môn học		Hướng dẫn thực hiện nội dung dạy học trong điều kiện ứng phó với dịch Covid-19	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Yêu cầu cần đạt		
A.	SỐ VÀ PHÉP TÍNH			
1.	<i>Các số trong phạm vi 10;</i> <i>phạm vi 20;</i> <i>phạm vi 100</i>	- Đếm, đọc, viết được các số trong phạm vi 10; phạm vi 20; phạm vi 100. - Nhận biết được chục và đơn vị, số tròn chục.	<i>GV tập trung hướng dẫn HS các nội dung sau:</i> a) Đếm, đọc, viết được các số trong phạm vi 10, trong đó: - Đếm được từ 1 đến 10. - Nhận biết được các số từ 0 đến 10. - Nhận biết cách viết các chữ số từ 0 đến 9 (có sự hỗ trợ của cha mẹ HS và trong khi học môn	

			Tiếng Việt).	
			b) Đếm, đọc, viết được các số trong phạm vi 100.	
			c) Nhận biết được chục và đơn vị trong cách viết các số có hai chữ số.	
		- Nhận biết được cách so sánh, xếp thứ tự các số trong phạm vi 100 (ở các nhóm có không quá 4 số).	<i>GV tập trung hướng dẫn HS các nội dung sau:</i> a) So sánh trực tiếp được hai số trong phạm vi 10; trong phạm vi 100. b) Xếp thứ tự các số trong phạm vi 100 (ở các nhóm có không quá 4 số) trong trường hợp đơn giản. c) Làm quen với cách so sánh, xếp thứ tự các số (Hướng dẫn HS thực hiện các bài tập, ví dụ đơn	

			giản; tinh giản các bài tập khó, bài tập yêu cầu kỹ năng tổng hợp).	
2.	<i>Phép cộng, phép trừ</i>	- Nhận biết được ý nghĩa của phép cộng, phép trừ. - Thực hiện được phép cộng, phép trừ (không nhớ) các số trong phạm vi 100.	<i>GV tập trung hướng dẫn HS các nội dung sau:</i> a) Thực hiện được phép cộng, phép trừ các số trong phạm vi 10, trong đó sử dụng được các Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10. b) Thực hiện được phép cộng, phép trừ (không nhớ) các số trong phạm vi 100 bằng cách đặt tính (tính theo cột dọc) c) Thực hiện được việc cộng, trừ nhẩm các số tròn chục. d) Làm quen với việc thực hiện tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng, hoặc có hai dấu phép tính trừ (theo thứ tự từ	
		- Thực hiện được tính nhẩm. - Làm quen với việc thực hiện tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng, trừ.		

			trái sang phải).	
			đ) Làm quen với cách tính cộng, tính trừ (Hướng dẫn HS thực hiện các bài tập, ví dụ đơn giản; tính giản các bài tập khó, bài tập yêu cầu kỹ năng tổng hợp).	
3.	Thực hành giải quyết vấn đề liên quan đến các phép tính cộng, trừ	Nhận biết và viết được phép tính (cộng, trừ) phù hợp với câu trả lời của bài toán có lời văn và tính được kết quả đúng.	GV chủ động sắp xếp kế hoạch thời gian để đưa vào nội dung “Bài toán có lời văn” chỉ khi HS đã đủ vốn kiến thức Tiếng Việt để đọc hiểu bài toán. Chỉ yêu cầu HS nói được phép tính phù hợp, không yêu cầu HS viết câu trả lời.	
B. HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG				
1.	Hình học	Nhận dạng được hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật, khối lập phương, khối hộp chữ nhật thông qua việc	GV tập trung hướng dẫn HS các nội dung sau:	
		sử dụng bộ đồ dùng học tập cá nhân hoặc vật thật.	a) Nhận dạng (thông qua đồ dùng học tập cá nhân hoặc vật thật) và gọi đúng tên hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật, khối lập phương, khối hộp chữ nhật (không giới thiệu thêm cho HS về các đặc điểm của hình như cạnh, góc, mặt, đỉnh,...). b) Làm quen với cách nhận dạng hình (Hướng dẫn HS thực hiện các bài tập, ví dụ đơn giản; tính giản các bài tập khó, bài tập yêu cầu kỹ năng tổng hợp).	
2.	Đo lường	Thực hành được việc đo một số đại lượng.	GV tính giản những bài tập khó và những bài tập yêu cầu kỹ năng tổng hợp, tập trung hướng dẫn HS các nội dung sau: a) Nhận biết được đơn vị đo độ	

			dài cm (xăng-ti- mét) và thực hành đo độ dài bằng đơn vị cm. b) Nhận biết được mỗi tuần lễ có 7 ngày và tên gọi, thứ tự các ngày trong tuần lễ. Thực hành xem lịch (loại lịch bóc hàng ngày). c) Thực hành xem giờ đúng trên mặt đồng hồ.	
C.	HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM			
		- Thực hành ứng dụng kiến thức toán học đã học vào thực tiễn. - Tham gia một số hoạt động liên quan đến ôn tập, củng cố kiến thức cơ bản.	- Tích hợp trong phần vận dụng kiến thức vào thực tiễn sau mỗi bài học. - Hướng dẫn HS thực hiện một số hoạt động thực hành trải nghiệm ở nhà với sự giúp đỡ của cha mẹ học sinh.	

Giảm tải chương trình môn Tự nhiên và xã hội lớp 1

TT	Chương trình môn học		Hướng dẫn thực hiện nội dung dạy học trong điều kiện ứng phó với dịch Covid-19	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Yêu cầu cần đạt		
1	GIA ĐÌNH			
	Thành viên và mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình	- Giới thiệu được bản thân và các thành viên trong gia đình.	Chú trọng tổ chức các hoạt động để HS tự thực hiện với sự hỗ trợ của cha mẹ	Phối hợp với gia đình hướng dẫn HS thực hành yêu cầu cần đạt của chủ đề này
		- Nêu được ví dụ về bản thân và các thành viên trong gia đình làm công việc nhà và chia sẻ thời gian nghỉ ngơi, vui chơi cùng nhau.		
		- Thể hiện được tình cảm và cách ứng xử phù hợp với các thành viên trong gia đình.	Thực hiện yêu cầu cần đạt này trong hoạt động vận dụng ở gia đình	
	Nhà ở, đồ dùng trong nhà; sử dụng an toàn một số đồ dùng trong nhà	- Nêu được địa chỉ nơi gia đình đang ở.	Tập trung vào yêu cầu cần đạt sau: nêu được một số đặc điểm của ngôi nhà hoặc căn hộ nơi gia đình đang ở, các phòng	
		- Nêu được một số đặc điểm của ngôi nhà hoặc căn hộ nơi gia đình đang ở, các phòng trong ngôi nhà hoặc căn hộ		

		và một số đặc điểm xung quanh nơi ở.	trong ngôi nhà hoặc căn hộ	
		- Đặt được câu hỏi để tìm hiểu về một số đồ dùng, thiết bị trong gia đình.		
		- Chỉ ra hoặc nêu được tên đồ dùng, thiết bị trong nhà nếu sử dụng không cẩn thận có thể		

		làm bản thân hoặc người khác gặp nguy hiểm.		
		- Nêu được cách sử dụng an toàn một số đồ dùng trong gia đình và lựa chọn được cách xử lý tình huống khi bản thân hoặc người nhà có nguy cơ bị thương hoặc đã bị thương do sử dụng một số đồ dùng không cẩn thận	Tập trung vào yêu cầu cần đạt sau: lựa chọn được cách xử lý tình huống khi bản thân hoặc người nhà có nguy cơ bị thương hoặc đã bị thương do sử dụng một số đồ dùng không cẩn thận	
	Sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp	- Nêu được sự cần thiết phải sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.	Lưu ý đến yêu cầu cần đạt sau: làm được một số việc phù hợp để giữ nhà ở gọn gàng, ngăn nắp nhằm phòng tránh Covid-19	
		- Làm được một số việc phù hợp để giữ nhà ở gọn gàng, ngăn nắp		

2	TRƯỜNG HỌC			
		- Nói được tên trường, địa chỉ của trường, tên lớp học.		
		- Xác định được vị trí của lớp học, các phòng chức năng, một số khu vực khác của nhà trường như sân chơi, bãi tập, vườn trường, khu vệ sinh,...	Không thực hiện yêu cầu cần đạt này nếu học trực tuyến	Linh hoạt thay đổi KHDH môn học để tổ chức dạy học chủ đề này tại nhà trường
	Cơ sở vật chất của lớp học và trường học	- Kể được tên một số đồ dùng, thiết bị có trong lớp học.		
		- Thực hiện được việc giữ gìn và sử dụng cẩn thận,	Không thực hiện yêu cầu cần đạt này nếu học trực tuyến	

		đúng cách các đồ dùng, thiết bị của lớp học và trường học.		
	Các thành viên	- Xác định được các thành viên trong lớp		

	và nhiệm vụ của một số thành viên trong lớp học, trường học	học, trường học và nhiệm vụ của một số thành viên. - Thể hiện được tình cảm và cách ứng xử phù hợp với bạn bè, giáo viên và các thành viên khác trong nhà trường.		
	Hoạt động chính của học sinh ở lớp học và trường học	- Kể được tên các hoạt động chính trong lớp học và trường học; nêu được cảm nhận của bản thân khi tham gia các hoạt động đó.	Tập trung vào những hoạt động học sinh đã được trải nghiệm ở lớp học và trường học.	
	An toàn khi vui chơi ở trường và giữ lớp học sạch đẹp	- Nói được về hoạt động vui chơi trong giờ nghỉ; biết lựa chọn và chơi những trò chơi an toàn. - Làm được những việc phù hợp để giữ lớp học sạch đẹp.	Không thực hiện yêu cầu cần đạt này nếu dạy học trực tuyến	

3 CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

	Quang cảnh làng xóm, đường phố	- Giới thiệu được một cách đơn giản về quang cảnh làng xóm, đường phố qua quan sát thực tế cuộc sống hằng ngày và tranh ảnh hoặc video. - Bày tỏ được sự gắn bó, tình cảm của bản thân với làng xóm hoặc khu phố của mình.	Hướng dẫn HS thực hành những yêu cầu cần đạt này cùng với gia đình	
	Một số hoạt động của người dân	- Nêu được một số công việc của người dân trong cộng đồng và đóng góp của công việc	Lưu ý đến liên hệ thực tế hoạt động của bản thân, gia đình, cộng đồng đang thực hiện phòng	

	trong cộng đồng	đó cho xã hội qua quan sát cuộc sống hằng ngày và tranh ảnh hoặc video. - Nhận biết được bất kì công	chống dịch Covid-19	
--	-----------------	---	---------------------	--

		việc nào đem lại lợi ích cho cộng đồng đều đáng quý.		
		- Nêu được một số việc học sinh có thể làm		
		để đóng góp cho cộng đồng địa phương.		
		- Giới thiệu được tên, thời gian diễn ra một lễ hội truyền thống có sự tham gia của học sinh, gia đình và người dân ở cộng đồng.		
		- Kể được một số công việc của các thành viên trong gia đình và người dân cho lễ hội đó.	Tập trung vào những hoạt động học sinh đã được trải nghiệm	
		- Nêu được cảm xúc khi tham gia lễ hội đó.		
	An toàn trên đường	- Nhận biết được một số tình huống nguy hiểm, các rủi ro có thể xảy ra trên đường và nêu được cách phòng tránh thông qua quan sát thực tế cuộc sống hằng ngày và tranh ảnh hoặc video.		
		- Nói được tên và ý nghĩa của một số biển báo và đèn hiệu giao thông.		
		- Thực hành đi bộ qua đường theo sơ đồ: đoạn đường không có đèn tín hiệu giao thông; đoạn đường có đèn tín hiệu giao thông.	Không thực hiện yêu cầu cần đạt này nếu dạy học trực tuyến	

4	THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT			
	Thực vật và động vật xung quanh	- Nêu tên và đặt được câu hỏi để tìm hiểu về một số đặc điểm bên ngoài nổi bật của cây và con vật thường gặp.		
		- Vẽ hoặc sử dụng được sơ đồ có sẵn để chỉ và nói (hoặc viết) được tên các bộ phận		

		bên ngoài của một số cây và con vật.		
		- Phân biệt được một số cây theo nhu cầu sử dụng của con người (cây bóng mát, cây ăn quả, cây hoa,...).		
		- Phân biệt được một số con vật theo ích lợi hoặc tác hại của chúng đối với con người.	Thực hiện yêu cầu cần đạt này trong hoạt động vận dụng ở gia đình	
	Chăm sóc và bảo vệ cây trồng và vật nuôi	- Nêu được việc làm phù hợp để chăm sóc, bảo vệ cây trồng và vật nuôi.		
		- Làm được một số việc phù hợp để chăm sóc, bảo vệ cây trồng ở trường hoặc ở nhà và đối xử tốt với vật nuôi.	Không thực hiện yêu cầu cần đạt sau nếu dạy học trực tuyến: làm được một số việc phù hợp để chăm sóc, bảo vệ cây trồng ở trường	
		- Có ý thức giữ an toàn cho bản thân khi tiếp xúc với một số cây, con vật và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.	Lưu ý tránh tiếp xúc với động vật để phòng lây nhiễm Covid-19	
5	CON NGƯỜI VÀ SỨC KHOẺ			
	Các bộ phận bên ngoài và giác	- Xác định được tên, hoạt động các bộ phận bên ngoài của cơ thể; phân biệt được con trai		

	quan của cơ thể	và con gái		
		- Nêu được tên, chức năng của các giác quan.		
		- Giải thích được ở mức độ đơn giản tại sao cần phải bảo vệ các giác quan.		
		- Thực hiện được việc làm để bảo vệ các giác quan trong cuộc sống hằng ngày, đặc biệt biết cách phòng tránh cận thị học đường.	Phối hợp với gia đình hướng dẫn học sinh thực hiện yêu cầu cần đạt này ở nhà	
	Giữ cho cơ thể khỏe	- Nêu được những việc cần làm để giữ vệ sinh cơ thể và	Tập trung vào những yêu cầu	

mạnh và an toàn	ích lợi của việc làm đó; thực hiện đúng các quy tắc giữ vệ sinh cơ thể; tự đánh giá được việc thực hiện giữ vệ sinh cơ thể. - Nêu được số bữa cần ăn trong ngày và tên một số thức ăn, đồ uống giúp cho cơ thể khỏe mạnh và an toàn qua quan sát tranh ảnh và (hoặc) video; tự nhận xét được thói quen ăn uống của bản thân. - Xác định được các hoạt động vận động và nghỉ ngơi có lợi cho sức khỏe qua quan sát tranh ảnh và (hoặc) video; liên hệ với những hoạt động hằng ngày của bản thân và đưa ra được hoạt động nào cần dành nhiều thời gian để cơ thể khỏe mạnh. - Nhận biết được vùng riêng tư của cơ thể cần được bảo vệ.	cần đạt sau: - Thực hiện đúng các quy tắc giữ vệ sinh cơ thể; tự đánh giá được việc thực hiện giữ vệ sinh cơ thể. - Tự nhận xét được thói quen ăn uống của bản thân (về số bữa cần ăn trong ngày; về các thức ăn đồ uống giúp cơ thể khỏe mạnh và an toàn) - Tự nhận xét được về các hoạt động hằng ngày của bản thân và đưa ra được cách điều chỉnh thời gian dành cho các hoạt động cần thiết một cách phù hợp giúp cơ thể khỏe mạnh. Lưu ý thực hiện: giữ vệ sinh cơ thể, ăn uống lành mạnh, tăng cường vận động, nghỉ ngơi phù hợp để giúp cơ thể khỏe mạnh nhằm phòng tránh Covid-19 Phối hợp với gia đình hướng dẫn học sinh thực	
------------------------	---	---	--

		- Thực hành nói không và tránh xa người có hành vi động chạm hay đe dọa đến sự an toàn của bản thân. - Thực hành nói với người lớn tin cậy để được giúp đỡ khi cần.	hiện yêu cầu cần đạt này ở nhà
6	TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI		
	Bầu trời ban ngày, ban đêm	- Mô tả được bầu trời ban ngày và ban đêm qua quan sát thực tế, tranh ảnh hoặc video. - So sánh được ở mức độ đơn giản bầu trời ban ngày và ban đêm; bầu trời ban đêm vào các ngày khác nhau (nhìn thấy	Tập trung vào yêu cầu cần đạt sau: So sánh được ở mức độ đơn giản bầu trời ban ngày và ban đêm

		hay không nhìn thấy Mặt Trăng và các vì sao).	
		- Nêu được ví dụ về vai trò của Mặt Trời	
		đối với Trái Đất (sưởi ấm và chiếu sáng).	
		- Có ý thức bảo vệ mắt, không nhìn trực tiếp vào Mặt Trời và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.	
Thời tiết		- Mô tả được một số hiện tượng thời tiết: nắng, mưa, nóng, lạnh, gió,... ở mức độ đơn giản.	Tập trung vào những yêu cầu cần đạt sau:
		- Nêu được sự cần thiết phải theo dõi dự báo thời tiết hằng ngày.	- Mô tả được một số hiện tượng thời tiết: nắng, mưa, nóng, lạnh, gió,... ở mức độ đơn giản.
		- Thực hiện được việc sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết: nắng, mưa, nóng, lạnh để giữ cho cơ thể khỏe mạnh.	- Thực hiện được việc sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết: nắng, mưa, nóng, lạnh để giữ cho cơ thể khỏe mạnh.

Giảm tải chương trình môn Đạo Đức lớp 1

TT	Chương trình môn học		Hướng dẫn thực hiện nội dung dạy học trong điều kiện ứng phó với dịch Covid-19	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Yêu cầu cần đạt		
1	Yêu thương gia đình	- Nêu được những biểu hiện của tình yêu thương trong gia đình em. - Nhận biết được sự cần thiết của tình yêu thương gia đình. - Thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương người thân trong gia đình. - Đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương trong gia đình; không đồng tình với thái độ, hành vi	- GV lồng ghép các YCCĐ: + “Nêu được những biểu hiện của tình yêu thương trong gia đình em” và “Thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương người thân trong gia đình” + “Nhận biết được sự cần thiết của tình yêu thương gia đình” và “Đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương trong gia đình; không đồng tình với thái độ, hành vi không thể	- GV kết nối nói một số - YCCĐ có tính tương đồng giữa 2 chủ đề như YCCĐ “Thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương

		không thể hiện tình yêu thương gia đình.	hiện tình yêu thương gia đình” - GV tăng cường tổ chức các hoạt động để HS thực hiện (tự thực hiện với sự hỗ trợ, giám sát của cha mẹ)	người thân trong gia đình” và YCCĐ “Thể
2	Quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình	– Nhận biết được biểu hiện của sự quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình. – Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình bằng những hành vi phù hợp với lứa tuổi. – Lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị; hiếu thảo với ông bà, cha mẹ; nhường nhịn và giúp đỡ em nhỏ	- GV lồng ghép các YCCĐ : “Lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị; hiếu thảo với ông bà, cha mẹ; nhường nhịn và giúp đỡ em nhỏ” và “Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình bằng những hành vi phù hợp với lứa tuổi” - GV tăng cường tổ chức các hoạt động để HS thực hiện (tự thực hiện với sự hỗ trợ, giám sát của cha mẹ)	hiện được sự quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình bằng những hành

				vi phù hợp với lứa tuổi”.
3	Tự giác làm việc của mình	– Nêu được những việc cần tự giác làm ở nhà, ở trường. – Biết vì sao phải tự giác làm việc của mình. – Thực hiện được hành động tự giác làm việc của mình ở nhà, ở trường.	- GV lồng ghép các YCCĐ: “Nêu được những việc cần tự giác làm ở nhà, ở trường” và “Thực hiện được hành động tự giác làm việc của mình ở nhà, ở trường” - GV tăng cường tổ chức các hoạt động để HS thực hiện (tự thực hiện với sự hỗ trợ, giám sát của cha mẹ)	GV kết nối một số YCCĐ có tính tương đồng giữa 2 chủ đề như YCCĐ “Thực hiện
4	Tự chăm sóc bản thân	– Nêu được những việc làm tự chăm sóc bản thân như: vệ sinh răng, miệng, tóc, cơ thể; ăn mặc chỉnh tề;... – Biết vì sao phải biết tự chăm sóc bản thân.	- GV lồng ghép các YCCĐ: “Nêu được những việc làm tự chăm sóc bản thân như: vệ sinh răng, miệng, tóc, cơ thể; ăn mặc chỉnh tề;...” và “Tự làm được các việc chăm sóc bản thân vừa sức của mình”	được hành động tự giác làm việc của mình ở nhà, ở trường” và

		- Tự làm được các việc chăm sóc bản thân vừa sức của mình.	- GV tăng cường tổ chức các hoạt động để HS thực hiện (tự thực hiện với sự hỗ trợ, giám sát của cha mẹ)	YCCĐ “Tự làm được các việc chăm sóc bản thân vừa sức của mình”
--	--	--	---	--

5	Sinh hoạt nền nếp	- Nêu được một số biểu hiện của sinh hoạt nền nếp. – Biết vì sao phải sinh hoạt nền nếp. – Bước đầu hình thành được một số nền nếp như: gọn gàng, ngăn nắp; học tập, sinh hoạt đúng giờ;...	- GV lồng ghép các YCCĐ: “Nêu được một số biểu hiện của sinh hoạt nền nếp” và “Bước đầu hình thành được một số nền nếp như: gọn gàng, ngăn nắp; học tập, sinh hoạt đúng giờ;...” - GV tăng cường tổ chức các hoạt động để HS thực hiện (tự thực hiện với sự hỗ trợ, giám sát của cha mẹ)	GV kết nối một số YCCĐ có tính tương đồng giữa 2 chủ đề như YCCĐ “Thực hiện đúng nội quy của trường, lớp” và YCCĐ “Bước đầu hình thành được một số nền nếp như: gọn gàng, ngăn nắp; học tập, sinh hoạt đúng giờ;...”
6	Thực hiện nội quy trường, lớp	– Nêu được những biểu hiện thực hiện đúng nội quy trường, lớp. – Biết vì sao phải thực hiện đúng nội quy trường, lớp. – Thực hiện đúng nội quy của trường, lớp. – Nhắc nhở bạn bè thực hiện đúng nội quy trường, lớp.	- GV lồng ghép các YCCĐ: + “Nêu được những biểu hiện thực hiện đúng nội quy trường, lớp” vào “Thực hiện đúng nội quy của trường, lớp.” + “Biết vì sao phải thực hiện đúng nội quy trường, lớp” và “Nhắc nhở bạn bè thực hiện đúng nội quy trường, lớp” - GV tăng cường tổ chức các hoạt động để HS thực hiện (tự thực hiện với sự hỗ trợ, giám sát của cha mẹ)	

7	Thật thà	– Nêu được một số biểu hiện của tính thật thà.	- GV lồng ghép các YCCĐ: + “Nêu được một số biểu hiện	
---	----------	--	---	--

		– Biết vì sao phải thật thà. – Thực hiện được lời nói và việc làm thật thà như: không nói dối; nhất được của rơi trả lại người đánh mất; không lấy đồ dùng của người khác; biết nhận lỗi khi nói hoặc làm sai;... – Đồng tình với những thái độ, hành vi thật thà; không đồng tình với những thái độ, hành vi không thật thà.	của tính thật thà” và “Thực hiện được lời nói và việc làm thật thà như: không nói dối; nhất được của rơi trả lại người đánh mất; không lấy đồ dùng của người khác; biết nhận lỗi khi nói hoặc làm sai;...” + “Biết vì sao phải thật thà” và “Đồng tình với những thái độ, hành vi thật thà; không đồng tình với những thái độ, hành vi không thật thà” - GV tăng cường tổ chức các hoạt động để HS thực hiện (tự thực hiện với sự hỗ trợ, giám sát của cha mẹ)	
8	Phòng, tránh tai nạn, thương tích	–Nêu được một số tai nạn, thương tích trẻ em thường gặp (đuối nước, bỏng, ngộ độc thực phẩm, ngã, điện giật, tai nạn giao thông,...). – Nhận biết được nguyên nhân và hậu quả của tai nạn, thương tích. – Thực hiện được một số cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh tai nạn, thương tích.	- GV lồng ghép các YCCĐ: “Nêu được một số tai nạn, thương tích trẻ em thường gặp (đuối nước, bỏng, ngộ độc thực phẩm, ngã, điện giật, tai nạn giao thông,...)” và “Nhận biết được nguyên nhân và hậu quả của tai nạn, thương tích” và “Thực hiện được một số cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh tai nạn, thương tích” - GV tăng cường tổ chức các hoạt động để HS thực hiện (tự thực hiện với sự hỗ trợ, giám sát của cha mẹ)	

Giảm tải chương trình môn Giáo Dục thể chất lớp 1

TT	Chương trình môn học		Hướng dẫn thực hiện nội dung dạy học trong điều kiện ứng phó với dịch Covid-19	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Yêu cầu cần đạt		
1	Kiến thức chung	Biết thực hiện vệ sinh cá nhân, đảm bảo an toàn trong tập luyện.		
2	Vệ sinh cá nhân, đảm bảo an toàn	Biết quan sát tranh ảnh và động tác làm mẫu của	Giáo viên phối hợp với phụ huynh HS để hỗ trợ học sinh	

2.1	trong tập luyện.	giáo viên để tập luyện.	biết quan sát tranh ảnh, làm mẫu của giáo viên để tập luyện.	
2.2	Vận động cơ bản	– Thực hiện được nội dung đội hình đội ngũ; các động tác bài tập thể dục; các tư thế và kỹ năng vận động cơ bản; các động tác cơ bản của nội dung thể thao và vận dụng được vào trong các hoạt động tập thể.	Đối với trường dạy học trực tuyến: Giáo viên giới thiệu động tác, phối hợp với phụ huynh HS để hỗ trợ học sinh nhận biết được nội dung: Tập hợp đội hình hàng dọc, hàng ngang, dóng hàng, điểm số.	
2.3	<i>Đội hình đội ngũ</i> – Các tư thế đứng nghiêm, đứng nghỉ – Tập hợp đội hình hàng dọc, hàng ngang, dóng hàng, điểm số. – Động tác quay các hướng – Trò chơi rèn luyện đội hình đội ngũ <i>Bài tập thể dục</i> – Các động tác thể dục phù hợp với đặc điểm lứa tuổi – Trò chơi bổ trợ khéo léo	Tham gia tích cực các trò chơi vận động rèn luyện tư thế, tác phong, phản xạ và bổ trợ môn thể thao ưa thích.		
		Hoàn thành lượng vận động của bài tập.		

3	<i>Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản</i> – Các tư thế hoạt động vận động cơ bản của đầu, cổ, tay, chân	Nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể. Bước đầu hình thành thói quen tập thể dục.	Đối với trường dạy học trực tuyến: Giáo viên phối hợp với phụ huynh nhắc nhở học sinh nghiêm túc, tích cực trong tập luyện. Bước đầu hình thành thói quen tập thể dục.
	– Các hoạt động vận động phối hợp của cơ thể		
	– Trò chơi rèn luyện kỹ năng vận		

	động và phản xạ			
	Thể thao tự chọn			
	– Tập luyện một trong các nội dung thể thao phù hợp với đặc điểm lứa tuổi			
	– Trò chơi vận động bổ trợ môn thể thao ưa thích			

Giảm tải chương trình môn Âm nhạc lớp 1

TT	Chương trình môn học		Hướng dẫn thực hiện nội dung dạy học trong điều kiện ứng phó với dịch Covid-19	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Yêu cầu cần đạt		
1	Hát Bài hát tuổi học sinh (6 – 7 tuổi), đồng dao, dân ca Việt Nam, bài hát nước ngoài. Các bài hát ngắn gọn, đơn giản, có nội dung, âm vực phù hợp với độ tuổi; đa dạng về loại nhịp và tính chất âm nhạc.	- Bước đầu biết hát với giọng hát tự nhiên, tư thế phù hợp.		Hướng dẫn học sinh tự thực hiện 2 hình thức hát song ca, tốp ca tại nhà (gia đình cùng hỗ trợ)
		- Bước đầu hát đúng ca độ, trường độ.		
		- Hát rõ lời và thuộc lời.		
		- Bước đầu biết hát với các hình thức đơn ca, tốp ca, đồng ca.		
		- Nêu được tên bài hát.		
		- Bước đầu biết hát kết hợp gõ đệm, vận động đơn giản hoặc trò chơi.		
2	Nghe nhạc	- Biết lắng nghe và vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu.		

	- <i>Quốc ca Việt</i>	- Bước đầu biết cảm nhận về đặc trưng của âm	Hướng dẫn học sinh tự nghe bài <i>Quốc ca Việt Nam</i> tại nhà (với	
--	-----------------------	--	---	--

	Nam. - Một số bản nhạc có lời và không lời phù hợp với độ tuổi.	thanh trong cuộc sống và trong âm nhạc; cảm nhận âm thanh cao - thấp, dài - ngắn. - Nêu được tên bản nhạc.	sự giúp đỡ của phụ huynh và người thân)	
3	Thường thức âm nhạc - Câu chuyện âm nhạc: Một số câu chuyện âm nhạc phù hợp với độ tuổi.	- Nêu được tên các nhân vật yêu thích. - Kể được câu chuyện ngắn theo hình ảnh minh họa.	Hướng dẫn học sinh tự học tại nhà (với sự giúp đỡ của phụ huynh và người thân)	

Giảm tải chương trình môn Mỹ thuật lớp 1

TT	Chương trình môn học		Hướng dẫn thực hiện nội dung dạy học trong điều kiện ứng phó với dịch Covid-19	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Yêu cầu cần đạt		
1	Mỹ thuật tạo hình	<i>Quan sát và nhận thức thẩm mỹ:</i> – Biết được mỹ thuật có ở xung quanh – Biết được một số đồ dùng, màu vẽ và vật liệu sẵn có để thực hành, sáng tạo. – Nhận biết được yếu tố tạo hình: chấm, nét, hình, khối, màu sắc. <i>Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ:</i> – Đọc được tên một số màu trong thực hành, sáng tạo. – Tạo được chấm bằng nhiều cách khác nhau, biết sử dụng chấm trong tạo hình và trang trí sản phẩm.	Hướng dẫn học sinh tự học Hướng dẫn học sinh tự học	

		– Tạo được một số loại nét khác nhau, biết sử dụng nét để mô phỏng đối tượng. - Tạo được hình, khối dạng cơ bản. – Sử dụng được vật liệu sẵn có để thực hành, sáng tạo.		
--	--	--	--	--

		– Sắp xếp được sản phẩm của cá nhân tạo thành sản phẩm nhóm học tập. – Biết cách sử dụng, bảo quản một số vật liệu, chất liệu thông dụng như màu vẽ, đất nặn, giấy màu,... trong thực hành, sáng tạo. <i>Phân tích và đánh giá thẩm mỹ:</i> – Trưng bày và nêu được tên sản phẩm, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân, của bạn bè. – Nêu được tên một số màu; bước đầu mô tả, chia sẻ được cảm nhận về hình ảnh chính ở sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.	Hướng dẫn học sinh bảo quản sản phẩm thực hành ở nhà.	
2	Mỹ thuật ứng dụng	<i>Quan sát và nhận thức thẩm mỹ:</i> – Nêu được tên một số công cụ, vật liệu để thực hành, sáng tạo. – Nhận biết được yếu tố tạo hình: chấm, nét, hình,		

		khối, màu ở sản phẩm thủ công. <i>Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ:</i> – Biết cách sử dụng công cụ phù hợp với vật liệu và an toàn trong thực hành, sáng tạo – Thực hiện được các bước trong thực hành tạo ra sản phẩm.		
--	--	---	--	--

		– Vận dụng được nét để tạo nên sản phẩm. – Tạo được sản phẩm từ vật liệu dạng hình, khối. – Sử dụng được chấm, nét, màu sắc khác nhau để trang trí sản phẩm. <i>Phân tích và đánh giá thẩm mỹ:</i> – Trưng bày, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm. – Biết chia sẻ ý định sử dụng sản phẩm và bảo quản một số đồ dùng học tập.	Hướng dẫn học sinh tự học	
--	--	--	---------------------------	--

Giảm tải chương trình môn Hoạt động trải nghiệm lớp 1

TT	Chương trình môn học		Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trong điều kiện ứng phó với dịch Covid-19	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Yêu cầu cần đạt		
1	HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN			
	1.1. Hoạt động	– Mô tả được hình thức	- Yêu cầu HS mô tả được hình	

	khám phá bản thân	bên ngoài của bản thân. – Thể hiện được một số biểu hiện cảm xúc và hành vi yêu thương phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp thông thường.	thức bên ngoài của bản thân bằng lời và có thể cho HS vẽ hình ảnh chính mình (nếu HS thích vẽ). - Chia sẻ với HS cách thể hiện hành vi yêu thương trong một số tình huống giao tiếp của trẻ lớp 1 - Trao đổi với HS về cách tự phục vụ bản thân và yêu cầu HS thực hiện tại gia đình. - Trao đổi với CMHS về giữ an toàn cho con khi học và chơi ở gia đình.	
	1.2. Hoạt động rèn luyện bản thân	– Thực hiện được một số việc tự chăm sóc bản thân phù hợp với lứa tuổi. – Nêu được những hành động an toàn, không an toàn khi vui chơi và thực hiện được một số hành vi tự bảo vệ.		
2	HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI			
	2.1. Hoạt động chăm sóc gia đình	 – Thực hiện được lời nói, việc làm thể hiện tình yêu thương với các thành viên trong gia đình phù hợp với lứa tuổi. – Biết tham gia sắp xếp nhà cửa gọn gàng. – Biết cách sử dụng một số dụng cụ gia đình một cách an toàn.	- Hướng dẫn HS thể hiện lời nói, việc làm thể hiện tình yêu thương với các thành viên trong gia đình. - Trao đổi với CMHS hướng dẫn con tham gia một số việc trong gia đình và giữ an toàn khi sử dụng dụng cụ gia đình.	
	2.2. Hoạt động xây dựng	– Làm quen được với bạn mới, thể hiện	- GV cho HS tự giới thiệu, làm quen với các bạn trong lớp; giúp HS nhớ tên và gương mặt	

	nhà trường	sự thân thiện với bạn bè, thầy cô. – Nhận biết được những việc nên làm vào giờ học, những việc nên làm vào giờ chơi và thực hiện được	của các bạn trong lớp. - Hướng dẫn HS cách tham gia lớp học online và làm gì để học hiệu quả, an toàn với máy tính	
--	------------	--	---	--

		những việc đó. – Tham gia các hoạt động giáo dục của Sao Nhi đồng và của nhà trường.		
	2.3. Hoạt động xây dựng cộng đồng	– Biết thiết lập các mối quan hệ với hàng xóm. – Tham gia một số hoạt động xã hội phù hợp với lứa tuổi.	– Kể được những việc làm để thiết lập mối quan hệ với hàng xóm. – HS nhận diện và thực hiện theo nguyên tắc 5K để đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh.	
3	HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN			
	3.1. Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	– Giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên nơi mình sinh sống. – Biết bảo vệ vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên nơi mình sinh sống.	- HS nhận diện được môi trường sống sạch, thoáng khí, ngăn nắp và cách thực hiện để giữ vệ sinh môi trường sống sạch sẽ. - HS chia sẻ những việc làm để nhà cửa luôn sạch sẽ.	
	3.2. Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường	– Nhận biết được thế nào là môi trường sạch, đẹp và chưa sạch, đẹp. – Thực hiện được một số việc làm cụ thể phù hợp với lứa tuổi để bảo vệ môi trường xung quanh luôn sạch, đẹp.		

Trên đây là nội dung bài viết [Tinh giản chương trình học lớp 1 của Bộ GD&ĐT năm 2021 - 2022](#). Mời các bạn tham khảo thêm [Kế hoạch dạy học các môn Tiểu Học năm 2021 - 2022 theo Công văn 2345](#).